

Bản án số: 251/2017/HS - ST.

Ngày: 06/12/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: **Chung Kim Sang.**

2. Ông: **Nguyễn Quốc Tiến.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá, tham gia phiên tòa: Ông: **Lương Quang Hùng** – Chức vụ: Kiểm sát viên.*

Trong ngày 06 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2017/HSST ngày 13/10/2017 đối với bị cáo:

Lương Tấn D – Sinh năm: 1985, tại Rạch Giá – Kiên Giang. Nơi ĐKKHKT: Số 145 Ngô Gia T, phường An H, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: Số 145 Ngô Gia T, phường An H, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Bá Th và bà Bùi Thị B; Tiền sự: Không; Tiền án: Chưa. Bị cáo bị bắt ngày 11/5/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Huệ H – Sinh năm: 1986. (Vắng mặt)*

Trú tại: Số 145 Ngô Gia T, phường An H, Tp. Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

*** Những người làm chứng:**

1/- Ông **Trần Tấn V** – Sinh năm: 1983. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 581/6 Hai Bà Tr , phường Vĩnh Qu , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

2/- Bà **Trương Thị Trúc L1** – Sinh năm: 1990. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 13/347B khu phố Dãy Ó, phường Vĩnh H , thành phố Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

3/- Ông **Lâm Tấn H1** – Sinh năm: 1984. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 106/39 Nguyễn Thái H , phường Vĩnh B , thành phố Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

4/- Ông **Huỳnh Thanh L** – Sinh năm: 1974. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 26 Chu Văn A , phường Vĩnh H , thành phố Rạch G , tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Tấn Dũng là người nghiện ma túy , từ tháng 02/2017 Dũng nhiều lần mua ma túy của Cò , Quẹo, Bi, Lộc, Sang và X (Chưa rõ họ tên thật, địa chỉ) để sử dụng. Đến tháng 05/2017, Dũng bắt đầu bán ma túy cho người nghiện khác , D đưa ra điều kiện với người mua là pH1 đưa tiền trước cho D và pH1 cho D sử dụng chung ma túy, nếu người mua đồng ý thì D mới bán ma túy. Ngoài ra, sau khi mua ma túy của người khác đem về bán lại, D còn chiết ra một ít để sử dụng riêng hoặc hưởng lợi nhuận từ số tiền chênh lệch từ việc mua ma túy Cụ thể Dũng đã bán ma túy cho người nghiện các lần như sau:

Lần thứ nhất: Vào ngày 07/5/2017, **V và vợ là Trương Thị Trúc L1 có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên V đến gặp và đưa cho Dũng 300.000 đồng và 02 điện thoại cũ (không rõ nhãn hiệu, chủng loại), trị giá khoảng 100.000 đồng, tổng cộng là 400.000 đồng để 02 gói ma túy . Sau đó, D đến gặp X (Chưa rõ họ tên thật, địa chỉ) mua 02 gói ma túy, với giá 400.000 đồng, đem về khu vực Bến xe khách Kiên Giang, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang giao cho V pha ra để V, L1 D cùng sử dụng chung.**

Lần thứ hai: Vào ngày 09/5/2017, V đưa cho Dũng số tiền 600.000 đồng, để Dũng bán cho Vũ 01 gói ma túy. Sau đó, D đến gặp X ở khu vực Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội tỉnh Kiên Giang , đường Phạm Hùng , phường Vĩnh Lạc , thành phố Rạch Giá mua 01 gói ma túy loại heroine, với giá 600.000 đồng. Trên đường về, D ghé vào khu nghĩa trang đường Chu Văn An, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá chiết ra một ít ma túy để sử dụng riêng. Số ma túy còn lại D đem về khu nhà hoang hẻm 14 Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá bán lại cho V, V pha ma túy ra cùng với L1, D sử dụng chung.

Ngoài ra: Khoảng tháng 04/2017, D đã mua ma túy của X 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, với giá 200.000 đồng, đem về Hẻm 14 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Lạc hoặc tại khu vực đường Âu Cơ, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá để bán lại cho Lâm Tấn H1 (H1 Củ, chưa rõ tên thật , địa chỉ) và được lợi là sử dụng chung ma túy cùng với H1.

Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 11/5/2017, V và vợ là Trương Thị Trúc L1 có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên V gọi điện thoại cho D hỏi mua ma túy loại heroine, với giá 600.000 đồng, D đồng ý. Sau đó, D chạy xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số 54Z6 – 2486 (xe này D mượn của chị dâu Nguyễn Huệ Hồng H) đến gặp vợ chồng V, V đưa tiền trước cho D 600.000 đồng để mua ma túy như đã thỏa thuận. Sau khi nhận tiền, D kêu V và L1 về khu nhà hoang tại Hẻm 14, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá đợi D đem ma túy về bán. Sau đó, D gọi điện cho X (chưa rõ họ tên thật , địa chỉ) để hỏi mua ma túy loại Heroine, với giá 500.000 đồng, X đồng ý và X hẹn D đến khu vực Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội , tỉnh Kiên Giang trên đường Phạm Hùng , phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá để giao ma túy và nhận tiền. Trên đường đem ma túy về, D ghé vào khu nghĩa trang trên đường Chu Văn An, phường Vĩnh Lạc, D lấy ra một ít ma túy cho vào một đoạn ống hút nhựa để sử dụng riêng. Số ma túy còn lại, D đem về khu nhà hoang ở hẻm 14 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Lạc bán lại cho V. Tại đây, V pha ma túy vào nước cất cho cả ba người V, L1, D cùng sử dụng chung. Khi cả ba người vừa sử dụng ma túy xong, thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Kiên Giang kết hợp với công an phường Vĩnh Lạc bắt quả tang Lương Tấn D về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đến ngày 16/5/2017, Lương Tấn D bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an tỉnh Kiên Giang khởi tố và tạm giam để điều tra.

*** *Vật chứng thu được:***

- Thu giữ của Trần Tấn V:

+ 01 (một) gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy đã được niêm phong trong phong bì màu trắng, bên ngoài có chữ ký xác nhận của người bị bắt Lương Tấn Dũng, Trương Thị Trúc L1, Trần Tấn V; ĐTV Lê Thành Hai, người chứng kiến Huỳnh Thanh L , có dấu mộc đỏ của Công an phường Vĩnh Lạc, được đánh dấu tang vật phạm tội quả tang (01).

- Thu giữ của Lương Tấn Dũng:

+ 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là chất ma túy, được niêm phong trong phong bì màu trắng, bên ngoài có chữ ký xác nhận của người bị bắt Lương Tấn D , người chứng kiến Huỳnh Thanh L , Điều tra viên Lê Thành Hai, dấu mộc đỏ của Công an phường Vĩnh Lạc, được đánh dấu tang vật thu giữ (02).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 013345003527771, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

+ Tiền Việt Nam 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

Tất cả đã nhập kho vật chứng

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số 54Z6 – 2486, đã qua sử dụng.

*** *Tại bản Kết luận giám định số:*** 261/KL-KTHS, ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Mẫu 01: Chất bột màu trắng chứa trong 01 (một) gói giấy bạc được niêm phong, gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine trọng lượng 0,0202 gam.

- Mẫu 02: Chất bột màu trắng chứa trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn hai đầu được niêm phong, gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine trọng lượng 0,0359 gam

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Huệ H Hiền, là chị dâu của Dũng, 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển số 54Z6

– 2486, xe này chị Hiền cho D mượn để đi công việc riêng, nhưng D dùng vào việc phạm tội, chị Hiền không biết.

Tại bản Cáo trạng số: 234/KSĐT – TA ngày 13/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo **Lương Tấn D** về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”, theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS;

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lương Tấn D là người nghiện ma túy, từ tháng 5/2017 Dũng bắt đầu bán ma túy cho người nghiện với phương thức là người mua p H1 điện thoại liên lạc và đến gặp đưa tiền trước để Dũng đi mua ma túy và phải cho Dũng sử dụng chung , ngoài ra D còn lấy ra một ít ma túy để sử dụng riêng , số còn lại D giao cho người mua. Bằng phương thức như trên Dũng đã bán ma túy các lần như sau:

Vào khoảng tháng 04/2017, D đã bán 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, với giá 200.000 đồng cho Lâm Tấn H1 (Chưa rõ tên thật, địa chỉ) tại hẻm 14 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Lạc và khu vực đường Âu Cơ, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá.

Vào các ngày 07 và 09/11/2017, D đã bán ma túy cho Trần Tấn V và Trương Thị Trúc L1 tổng cộng 02 lần: 01 lần, 01 gói ma túy, với giá 400.000 đồng; 01 lần, 01 gói ma túy, với giá 600.000 đồng.

Đến khoảng 11 giờ, ngày 11/5/2017, D trực **tiếp bán 01 gói ma túy cho V và L1 với giá 600.000 đồng (qua giám định là Heroine** trọng lượng 0,0202 gam) tại hẻm 14 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Cơ quan điều tra thu giữ trên người của D thêm **01 đoạn ống hút** ma túy (qua giám định là chất ma túy, loại heroine trọng lượng 0,0359 gam). Do đó, Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên quyết định truy tố đối với **Lương Tấn D** về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Bị cáo biết được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là pháp luật nước ta nghiêm cấm, mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm điều bị xử lý nghiêm minh, chỉ vì nhu cầu sử dụng cho thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp lao vào con đường phạm tội, vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án nghiêm để răn đe. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai ra lần phạm tội trước mà cơ quan Công an chưa phát hiện, bản thân là những người có nhân thân

tốt, chưa có tiền án tiền sự...Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o và p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 33 BLHS xử phạt bị cáo *Lương Tấn D* mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù

*** Về xử lý vật chứng:** Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) bì thư có ghi ký hiệu vụ số 261/2017 (gói 1) và 261/2017 (gói 2), bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Lê Thành Nhân và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ Tiền Việt Nam: 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 17/7/2017, là tiền do Lương Tấn D phạm tội mà có.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng bạc, Imei: 013345003527771, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong do D dùng vào việc phạm tội.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 120, ngày 13/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

- Buộc Lương Tấn D pH1 giao nộp thêm số tiền 2.100.000 đồng do phạm tội mà có.

Bị cáo D nói lời nói sau cùng: Thừa HĐXX bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo rất ân hận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Tấn D đã phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thực được hành vi "**Mua bán trái phép chất ma túy**" là pháp luật nghiêm cấm, là vi phạm pháp luật. Như chúng ta đã biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hoạt động tàng trữ, vận chuyển, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy. Ma túy, chỉ được dùng trong y học và kiểm nghiệm và việc sử dụng các chất ma túy rất hạn chế và pH1 được sự cho phép nhà nước ta, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm điều bị xử lý nghiêm minh. Chỉ vì nhu cầu sử dụng chất ma túy cũng như muốn có tiền tiêu xài, mà không cần pH1 lao động chân chính, từ đó bị cáo đã bắt chắt tất cả lao vào con đường phạm tội để rồi bị cáo nhận lấy sự trừng trị nghiêm minh của pháp luật.

Ma túy đã tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội, hay nói cách khác, tệ nạn ma túy đã trở thành thảm họa chung của nhân loại, nó gây tác hại nhiều mặt về kinh tế - xã hội, sức khỏe, đạo đức, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh Quốc Gia, đồng thời còn làm tăng thêm nhiều loại tội phạm và là cầu nối L1 truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Bên cạnh, nó còn để lại hậu quả nghiêm trọng cho thế hệ trẻ về sau.

Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Xét về nhân thân, bản thân bị cáo năm 2014 đã bị Công

an huyện Vĩnh Thạnh, Tp. Cần Thơ xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Lẽ ra bị cáo đã biết và nhận thức được hành vi trước đó là sai trái từ đó, tu sửa bản thân, quyết tâm từ bỏ con đường nghiện ngập trở lại hoàn lương mới phải. Trái lại lẽ đó, nay bị cáo lại tiếp tục lao vào con đường nghiện ngập rồi và phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. HĐXX nhận thấy bị cáo không biết hối cải hoàn lương nên cần xử lý nghiêm bị cáo. Vì vậy, đứng trước phiên tòa hôm nay bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về những gì bị cáo đã gây nên, HĐXX nghĩ cần tuyên cho bị cáo mức án nghiêm, mới tương xứng với chất hậu quả mà bị cáo đã gây nên, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tính cải tạo giáo dục các bị cáo sống trở nên tốt, có ích cho gia đình và cho xã hội đồng thời mang tính răn đe đối với loại tội phạm này

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khai ra lần phạm tội trước mà cơ quan Công an điều tra chưa phát hiện, mục đích bán ma túy là để có ma túy sử dụng, hoàn cảnh có khó khăn...Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm o và p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS làm tình giảm nhẹ cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án dưới khung cũng đủ nghiêm.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm o và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ thêm cho bị cáo là phù hợp như HĐXX nhận định trên.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 194 BLHS quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng...cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một đến năm năm*".

Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo đang gặp rất nhiều khó khăn và bản thân không có nghề nghiệp gì ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) bì thư có ghi ký hiệu vụ số 261/2017 (gói 1) và 261/2017 (gói 2), bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Lê Thành Nhân và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ Tiền Việt Nam: 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 17/7/2017, là tiền do Lương Tấn D phạm tội mà có.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng bạc, Imei: 013345003527771, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong do D dùng vào việc phạm tội.

Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 120/QĐ-CGVC ngày 13/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

Buộc bị cáo D pH1 nộp lại số tiền 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước. (Bị cáo đã nộp xong số tiền 2.100.000 đồng theo biên lai thu số 05807 ngày 06 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang)

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo pH1 nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố: Bị cáo **Lương Tấn D** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o và p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 33 BLHS.

* **Xử phạt:** Bị cáo **Lương Tấn D** – **03 (Ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo (Ngày 11/5/2017).

* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS, tuyên:

- **Tịch thu, tiêu hủy:** 02 (hai) bì thư có ghi ký hiệu vụ số 261/2017 (gói 1) và 261/2017 (gói 2), bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Lê Thành Nhân và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang.

- **Tịch thu sung quỹ Nhà nước:**

+ Tiền Việt Nam: 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 17/7/2017, là tiền do Lương Tấn D phạm tội mà có.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng bạc, Imei: 013345003527771, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong do D dùng vào việc phạm tội.

Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 120/QĐ-CGVC ngày 13/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

Buộc bị cáo D pH1 nộp lại số tiền 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước. (Bị cáo đã nộp xong số tiền 2.100.000 đồng theo biên lai thu số 05807 ngày 06 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang)

* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo pH1 nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 06/12/2017).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH1 thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* **Nơi nhận:**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu .

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Thành Quang.